TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 111/2018/QĐST-HNGĐ	*Hoài Đức, ngày 24 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2019/TLST-HNGĐ ngày 09/5/2019, giữa:

- ***Nguyên đơn***: Anh Lê Đình Ph, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn L, xã KC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- ***Bị đơn***: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn L, xã KC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/5/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đình Ph và chị Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung:*** Giao cháu Lê Trần Hà Tr, sinh ngày 12/11/2010 và cháu Lê Trần Đức H, sinh ngày 21/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Đình Ph cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* một tháng cho cả 02 cháu (cháu Trang 5.000.000đ/1 tháng và cháu Huy 5.000.000đ/1 tháng), kể từ

tháng 6/2019 cho đến khi cháu Trang và cháu Huy đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều: 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Anh Lê Đình Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**** Về tài sản chung:*** Anh Lê Đình Ph và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí:*** Anh Lê Đình Ph tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008871 ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Anh Lê Đình Ph đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện HĐ;
- UBND xã KC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thu Hoài